

Đầu tuýp 3/4" 6 góc Flank 28mm LICOTA

Bảng thông số kỹ thuật của Đầu tuýp 3/4" 6 góc Flank 28mm LICOTA N6028 đầy đủ và chi tiết nhất, hãy liên hệ để nhận báo giá và đặt mua từ nhà phân phối HỆ THỐNG GTW của hãng Licota



|                         |                                                                                         |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Thương hiệu             | Licota                                                                                  |
| Số định danh mặt hàng   | 30947                                                                                   |
| Tên tiếng anh           | 3/4" DR. 6PT FLANK SOCKETS                                                              |
| Thương hiệu             | LICOTA                                                                                  |
| Xuất xứ                 | Trung Quốc                                                                              |
| Mode                    | N6028                                                                                   |
| Màu sắc                 | bạc                                                                                     |
| Chất liệu               | thép hợp kim                                                                            |
| Kích thước              | 3/4"                                                                                    |
| Chiều dài đầu tuýp thật | 28mm                                                                                    |
| Đầu tuýp gồm            | 6 góc Flank                                                                             |
| D1                      | 38mm                                                                                    |
| D2                      | 40mm                                                                                    |
| L                       | 52mm                                                                                    |
| T                       | 18mm                                                                                    |
| Khối lượng              | 265g                                                                                    |
| Đóng gói                | nhãn mác                                                                                |
| Ứng dụng                | sử dụng trong ngành công nghiệp, sửa chữa xe hơi, máy móc, và các ứng dụng cơ khí khác. |
| Công dụng               | một dụng cụ cơ khí được sử dụng trong việc lắp ráp và tháo rời các bu lông, ốc vít      |
| Đơn vị sản phẩm         | cái                                                                                     |